

Số: **17/2021/QĐST-HNGĐ**

*Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 7 Điều 48, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 12/2020/TLST-HNGĐ ngày 13/01/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

**Anh P.T.H, sinh năm 1980;** Hộ khẩu thường trú: số 34A Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

**Chị V.T.Q, sinh năm 1986;** Hộ khẩu thường trú: số 34A Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Anh P.T.H và chị V.T.Q kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 29/12/2009 tại Ủy ban nhân dân phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 124, quyển số 01/2009) đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị không hạnh phúc, đến nay tình cảm vợ chồng không còn nên anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh P.T.H và chị V.T.Q thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Xác nhận anh H và chị Q chưa có con chung.
- Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Anh H và chị Q tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.
- Về nợ chung: Anh H và chị Q đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0018191 ngày 12/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Hàng Bài;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trương Thị Thu Hiền**